

3. Thi hành các nguyên tắc, các chế độ, điều lệ, xây dựng nội quy công tác cho từng cấp, từng đơn vị, từng bộ phận công tác và từng cá nhân.

Đề có căn cứ xét khen thưởng hoặc quy trách nhiệm bồi thường, nâng cao trách nhiệm của công nhân, viên chức đối với tài sản của Nhà nước; trên cương vị và trách nhiệm công tác của mỗi người, từng đơn vị cơ quan, xí nghiệp, ở trung ương cũng như ở địa phương thuộc hệ thống nội thương, có trách nhiệm soát lại và thi hành các nguyên tắc, các chế độ, điều lệ hiện hành, có thể kiến nghị bổ sung thêm những điều cần thiết còn thiếu hoặc kiến nghị sửa đổi những chỗ không phù hợp nhằm củng cố và hoàn chỉnh, từng bước đưa công tác quản lý tài sản đi vào nề nếp. Cần xây dựng cho được nội quy công tác để quản lý sử dụng từng loại tài sản: hàng hóa vật tư và tiền vốn; kho tàng, cửa hàng, chuồng trại, máy móc, thiết bị, dụng cụ, xe cộ...; về các quy trình, quy phạm kỹ thuật công nghệ, về sản xuất, chế biến, gia công...; về giao nhận, vận chuyển, áp tải hàng hóa; kiểm nhận, kiểm dịch hàng hóa, gia súc, gia cầm; về thanh quyết toán các khoản chi tiêu, tạm ứng, thu tiền, nộp tiền bán hàng, nhập xuất quỹ, nhập xuất kho.

Chú ý: Khi xây dựng các nội quy công tác phải căn cứ vào các nguyên tắc, chế độ, thể lệ hiện hành của Nhà nước và của Bộ, tuyệt đối không được tùy tiện sửa đổi hoặc quy định trái với các chế độ, thể lệ đã có.

4. Tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và kết hợp chặt chẽ với công đoàn để tổ chức thực hiện chế độ.

Đề làm tốt công tác bảo vệ tài sản thì một mặt phải làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đồng thời mặt khác phải tổ chức thực hiện tốt chế độ trách nhiệm vật chất. Muốn đạt được cả hai mặt của yêu cầu này thì thủ trưởng từng đơn vị phải coi trọng sự lãnh đạo của Đảng ủy cơ sở, kết hợp chặt chẽ với công đoàn cơ sở, dựa

vào công đoàn để giáo dục và phát động tư tưởng của công nhân, viên chức, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần làm chủ tập thể đối với tài sản của Nhà nước, đồng thời tích cực tham gia xây dựng các nội quy công tác và tự giác chấp hành nghiêm chỉnh.

Nghị định của Hội đồng Chính phủ số 49-CP ngày 9-4-1968, thông tư liên bộ số 128-TT/LB ngày 24-7-1968 và thông tư hướng dẫn thi hành của Bộ được áp dụng thống nhất trong toàn ngành nội thương.

Những vụ thiệt hại tài sản do công nhân, viên chức gây ra vì thiếu tinh thần trách nhiệm hay vi phạm kỷ luật lao động đều được xử lý theo chế độ trách nhiệm vật chất ban hành kèm theo nghị định số 49-CP ngày 9-4-1968 của Hội đồng Chính phủ, không xử lý theo các thông tư số 27-TT/LB ngày 10-12-1964 và số 199-TT/LB ngày 4-5-1967 của Liên bộ Nội thương — Tài chính — Ngân hàng.

Trong quá trình tổ chức, thực hiện chế độ này, nếu có điều gì chưa rõ hoặc gặp khó khăn trở ngại gì, các đơn vị, các cấp báo cáo cho Bộ biết để nghiên cứu giải quyết.

Hà-nội, ngày 11 tháng 6 năm 1970

Bộ trưởng Bộ Nội thương
HOÀNG QUỐC THỊNH

BỘ NÔNG NGHIỆP

QUYẾT ĐỊNH số 33-NN/QĐ án định những chức danh nghề nghiệp thuộc các cơ sở Bộ Nông nghiệp được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP

Căn cứ nghị định số 152-CP ngày 5-10-1961, nghị định số 24-CP ngày 9-2-1968 của Hội đồng Chính phủ quy định quyền hạn, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy Bộ Nông nghiệp;

Căn cứ thông tư số 2-TTg ngày 9-1-1963 của Thủ tướng về chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật và thông tư số 8-TT/LB ngày 8-6-1963 của liên Bộ Lao động—Y tế hướng dẫn thi hành;

Sau khi kiểm tra xác định đậm độ độc hại tại nơi làm việc của công nhân viên so với tiêu chuẩn cho phép và đã được Bộ Lao động thỏa thuận lại công văn số 112-LĐ/BH ngày 31-1-1970 và công văn số 369-LĐ/BH ngày 14-4-1970,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Các chức danh ngành nghề thuộc cơ sở Bộ Nông nghiệp làm việc trong điều kiện có chất độc, hơi độc, vật lý không bình thường có ảnh hưởng sức khỏe được bồi dưỡng bằng hiện vật với các mức như sau:

A. Mức 0đ60 (sáu hào) một định suất:

1. Thủ kho thuốc trừ sâu diệt chuột, trừ cỏ dại;

2. Công nhân chuyên bốc vác, xếp dỡ thuốc trừ sâu, diệt chuột, trừ cỏ dại;

3. Công nhân chuyên thổi thủy tinh (thổi bằng miệng).

B. Mức 0đ45 (bốn hào rưỡi) một định suất:

4. Công nhân chuyên nấu thủy tinh;

5. Công nhân pha chế nguyên liệu nấu thủy tinh (nguyên liệu bằng cát và các loại hóa chất độc);

6. Công nhân sò miệng chai (phân xưởng thủy tinh);

7. Công nhân lấy chai trong lò hấp;

8. Công nhân phun thuốc trừ sâu như Vophatôc, Etin... dùng loại bơm có động cơ mang trên lưng;

C. Mức 0đ30 (ba hào) một định suất:

9. Công nhân giữ khuôn, ủ chai, chạy chai (phân xưởng thủy tinh);

10. Công nhân chuyên hàn ống thuốc tiêm;

11. Nhân viên chẩn đoán thú y, huyết thanh;

12. Nhân viên nuôi cấy vi trùng, siêu vi trùng (làm việc trong phòng kín);

13. Công nhân xử lý súc vật tiêm truyền, chăn nuôi súc vật mang bệnh có tiêm vi trùng;

14. Nhân viên trực tiếp giải phẫu và phục vụ giải phẫu vi thể đại thể thường xuyên tiếp xúc với súc vật lao, dại;

15. Nhân viên pha chế thuốc trừ sâu;

16. Nhân viên nghiệp vụ kiểm tra, giao nhận thuốc trừ sâu, trừ cỏ dại, diệt chuột;

17. Nhân viên thí nghiệm hóa phân tích;

18. Nhân viên thí nghiệm hóa vô cơ, hóa hữu cơ;

19. Nhân viên phân tích nông hóa thô nhuộm;

20. Nhân viên phân tích sinh hóa thực vật;

21. Công nhân nấu thuốc in ozalít;

22. Công nhân chuyên sơn xi;

23. Công nhân chuyên mài gang;

24. Công nhân chuyên đào các loại phân chuồng, phân bắc, phân xanh (phân đã ủ, đào lại cho nát).

Điều 2. — Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. — Các ông chánh văn phòng Bộ, vụ trưởng Vụ lao động, vụ trưởng Vụ tài vụ, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các ty, sở, nông nghiệp khu, thành, tỉnh thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 2 tháng 5 năm 1970

K.T. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp

Thủ trưởng

NGUYỄN CHUÔNG

BỘ NÔNG TRƯỜNG

QUYẾT ĐỊNH số 293-QĐ/VG ngày 6-6-1970 quy định tạm thời giá bán có giống Pangola.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG TRƯỜNG

Căn cứ nghị định số 134-CP ngày 29-9-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông trường;

Xét cần phát triển mạnh giống cỏ Pangola theo tinh thần chỉ thị số 15-CT/CN ngày 20-3-1970 của Bộ Nông trường;